

Module Y Học Sinh Sản (Trưởng module Vương Thị Ngọc Lan)

Dashboard ► My courses ► Module Y Học Sinh Sản ► LÝ THUYẾT ► RAT 35 NGÀY 11.1.2021

| Question 1 Not yet answered | Đáp ứng bằng loại tế bào nào là xuất phát điểm của đối thoại miễn dịch của cơ thể với phôi trong tiến trình làm tổ? |
|------------------------------|---|
| Marked out of | ○ a. Macrophage |
| | O b. T lymphocyte |
| | o c. uNKc và DC |
| | O d. B lymphocyte |

Question 2

Not yet answered

1.00

Marked out of

Đáp ứng miễn dịch của cơ thể với phôi diễn ra vào thời điểm nào trong thai kì?

- a. Kéo dài trong suốt thời gian mang thai
- b. Khi phôi nang đến buồng tử cung
- c. Khi hội bào nuôi xâm nhập nội mạc
- d. Ngay trước khi phôi bắt đầu làm tổ

| Question 3 Not yet | Đáp ứng miễn dịch thích nghi thiên về loại tế bào nào liên quan đến kết cụ thuận lợi của đối thoại miễn dịch của làm tổ? |
|---------------------|---|
| answered | |
| Marked out of | - T" \ CD0 T |
| 1.00 | ○ a. Tế bào CD8+ Tc |
| | ○ b. Tế bào CD4+ Th |
| | o c. Tế bào CD4+ Treg |
| | ○ d. Tế bào Naïve CD4+ T |
| Question 4 | Hãy xác định vai trò của hCG sau khi trứng đã làm tổ thành công? |
| Not yet answered | |
| | a. Thúc đẩy tuyến yên phóng thích LH |
| Marked out of 1.00 | b. Thúc đẩy tuyến yên phóng thích FSH |
| | |
| | c. Thúc đẩy hạ đồi phóng thích các xung GnRH |
| | d. Thúc đẩy hoàng thể tiết E2 và P4 |
| Question 5 | Hãy xác định vai trò của hCG trên sự làm tổ ở thời điểm trước và khi đang |
| Not yet answered | diễn ra tiến trình làm tổ? |
| | |
| Marked out of | |
| Marked out of 1.00 | a. hCG không tham gia vào quá trình làm tổ |
| | a. hCG không tham gia vào quá trình làm tô b. Là yếu tố điều hòa đáp ứng miễn nhiễm |
| | |

| Question 6 Not yet answered | Hiện tượng nào chứng minh rằng cửa sổ làm tổ đã được mở? |
|-------------------------------------|---|
| Marked out of | a. Có sự hiện diện của các pinopodes tại nội mạc tử cung |
| 1.00 | b. Có sự hiện diện của các integrins nội mạc như ανβ3 |
| | c. Bộ 3 hiện tượng trên xác định cửa sổ làm tổ đã mở |
| | d. Transcriptome của nội mạc phù hợp để tiếp nhận phôi |
| • ·· 7 | |
| Question 7 Not yet answered | Khả năng làm tổ thành công của phôi độc lập (không thay đổi) khi có bệnh lí nào trong các bệnh lí kể sau? |
| Marked out of 1.00 | ○ a. Receptor PR-A bị điều hòa lên |
| | b. Phôi có karyotype lệch bội |
| | ○ c. Viêm mạn nội mạc tử cung |
| | ○ d. Receptor ER bị điều hòa lên |
| | |
| Question 8 Not yet answered | Khảo sát nào là đầu tay để tìm nguyên nhân gây ra thất bại làm tổ liên tiếp khi chuyển phôi IVF? |
| Marked out of 1.00 | a. Transcriptome của nội mạc |
| | ○ b. Nội soi buồng tử cung |
| | o. Trạng thái miễn dịch nội mạc |
| | ○ d. Microbiota buồng tử cung |
| | |

| Question 9 Not yet answered Marked out of 1.00 | Nếu vì một lí do nào đó mà gene estrogen receptor (ER) tại nội mạc bị điều hòa lên quá mức, thì sẽ dẫn đến hệ quả nào? a. Tăng biểu hiện gene PR qua PR-A b. Tăng đáp ứng miễn dịch thích nghi c. Tăng đáp ứng miễn dịch bẩm sinh d. Tăng biểu hiện gene PR qua PR-B |
|--|---|
| Question 10 Not yet answered | Ở chu kì nội mạc tử cung bình thường, tại cửa sổ làm tổ, gene progesterone receptor (PR) được biểu hiện ra sao? |
| Marked out of 1.00 | a. Chủ yếu bằng tổng hợp thụ thể PR-B b. Chủ yếu bằng tổng hợp thụ thể mPR-m c. Chủ yếu bằng tổng hợp thụ thể PR-A |
| Question 11 Not yet | d. Chủ yếu bằng tổng hợp thụ thể mPR-β Phải thỏa điều kiện nào thì progesterone mới có thể kích hoạt thành công sự mở ra của cửa sổ làm tổ? |
| Marked out of 1.00 | a. Trước đó nội mạc phải được phơi bày với estrogen trong khoảng thời gian đủ dài b. Chỉ cần có progesterone là đủ để mở cửa sổ làm tổ, bất kể điều kiện khác c. Phải có sự hiện diện cùng lúc của cả 2 hormones là progesterone và hCG |
| | d. Phải có sự hiện diện cùng lúc của cả 2 sex steroids là estrogen và progesterone |

Question 12

Not yet answered

Marked out of 1.00

Sự hiện diện bất thường của progesterone trong pha noãn (không phân biệt nguồn gốc nội sinh hay ngoại sinh) gây ảnh hưởng như thế nào đến các điều kiện của làm tổ?

- a. Cửa sổ làm tổ bị lệch pha so với tuổi phôi
- b. Độ dài của cửa sổ làm tổ được tăng thêm
- o. Thay đổi trong đáp ứng miễn dịch thích nghi
- d. Thay đổi trong đáp ứng miễn dịch bẩm sinh

Question 13

Not yet answered

Marked out of 1.00

Sự hiện diện của hCG trong máu mẹ phản ánh hiện tượng gì đang xảy ra tại màng rụng?

- o. Các hồ máu sơ cấp (lacuna) đã được lấp đầy bởi máu mẹ
- O b. Các hội bào nuôi đã có tiếp xúc với mạch máu của màng rụng
- o. Phôi thoát màng đã bắt đầu chế tiết human Chorionic Gonadotropin
- O d. Phôi thoát màng đã bắt đầu tiến trình chìm vào nội mạc tử cung

Question 14

Not yet answered

1.00

Marked out of

Sự xuất hiện của pinopodes có liên quan ra sao với khả năng thành công của làm tổ của phôi?

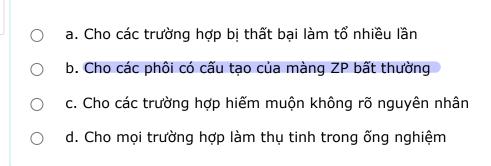
- a. Hiện diện của pinopodes thể hiện rằng transcriptome của nội mạc
 là phù hợp cho phôi làm tổ
- b. Mật độ thưa của pinopodes ở nội mạc tử cung có mối liên quan rõ rệt với thất bại của làm tổ
- c. Cả ba nhận định trên về liên quan giữa pinopodes và làm tổ thành công cùng là chính xác
- d. Điều kiện để có làm tổ thành công là có đồng bộ giữa tuổi phôi và thời điểm xuất hiện pinopodes

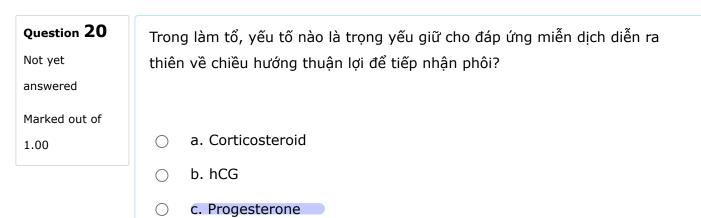
| Question 15 Not yet answered | Tiến trình làm tổ của phôi có thể gây xuất huyết tử cung với lượng ít. Xuất huyết do làm tổ thường xảy ra ở thời điểm nào? |
|--|--|
| Marked out of 1.00 | a. 06 ngày sau khi xảy ra thụ tinh |
| | ○ b. 14 ngày sau khi xảy ra thụ tinh |
| | o c. 10 ngày sau khi xảy ra thụ tinh |
| | ○ d. 08 ngày sau khi xảy ra thụ tinh |
| Question 16 Not yet answered | Trong các hành động kể sau, hành động nào gây thay đổi bất lợi lên transcriptome của nội mạc ở thời điểm làm tổ? |
| Marked out of | a. Dùng progesterone ngoại sinh sau khi đã xảy ra phóng noãn tự nhiên |
| | b. Dùng NSAIDs hay corticosteroids ở thời điểm bắt đầu mở cửa sổ làm tổ |
| | c. Dùng thao tác cơ học thúc đẩy đáp ứng miễn dịch bẩm sinh tại nội mạc |
| | d. Dùng FSH ngoại sinh để có nhiều noãn nang, dẫn đến có nhiều hoàng thể |
| Question 17 Not yet answered Marked out of | Trong các tình trạng bệnh lí kể sau, tình trạng nào ảnh hưởng bất lợi lên transcriptome của nội mạc ở thời điểm làm tổ? |
| 1.00 | a. Phôi nang đã thoát màng chế tiết hCG không đủ thỏa đáng |
| | ○ b. Phát triển noãn nang không thỏa đáng trong pha noãn nang |
| | c. Đáp ứng không đúng mức của hệ thống miễn dịch thích nghi |
| | |

Question 18 Trong các tình trạng kể sau, tình trạng nào có thể gây thay đổi kết cục của Not yet đối thoại miễn dịch giữa phôi và nội mạc? answered Marked out of a. Có dị vật trong buồng tử cung (đặt vòng tránh thai) 1.00 b. Cả 3 cùng có thể làm thay đổi đối thoại miễn dịch c. Thay đổi thành phần khuẩn hệ thường trú buồng tử cung d. Ú dịch vòi tử cung sau nhiễm Chlamydia trachomatis Question 19 Trong IVF, can thiệp dùng tia laser để tạo một lỗ thủng trên ZP trước Not yet chuyển phôi (Assisted Hatching - AH) có thể làm tăng tỉ lệ làm tổ thành answered công của chuyển phôi. Khi nào việc thực hiện AH là cần thiết và chính đáng?

Marked out of

1.00







d. Estrogen

